

K, ngày 05 tháng 01 năm 2018

Số: 04/2018 /QĐST-DS

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 29 tháng 12 năm 2017 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 118/2017/TLST- DS ngày 28 tháng 11 năm 2017.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Trần Thị B, sinh năm: 1960; Địa chỉ: Nhà số 233, ấp B1, xã T, thị xã K, tỉnh Long An.

Bị đơn: Vợ chồng ông Trần Văn K, sinh năm: 1968 và bà Võ Thị P, sinh năm: 1970; Địa chỉ: Nhà số 194, ấp B1, xã T, thị xã K, tỉnh Long An.

Người đại diện theo ủy quyền của ông K: Bà Võ Thị P, sinh năm: 1970; Theo văn bản ủy quyền ngày 15/12/2017.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về số nợ phải thu phải trả: Vợ chồng ông Trần Văn K và bà Võ Thị P phải trả cho bà Trần Thị B số tiền gốc của biên nhận nợ vay ngày 18/11/2014 là 95.700.000đ (chín mươi lăm triệu bảy trăm ngàn đồng).

Về phương thức thanh toán: Hai bên thống nhất thoả thuận hạn chót vào ngày 09/01/2018 dương lịch vợ chồng ông Trần Văn K và bà Võ Thị P phải trả cho bà Trần Thị B một lần đủ 95.700.000đ (chín mươi lăm triệu bảy trăm ngàn đồng) là tất toán nợ.

Đến hạn mà vợ chồng ông Trần Văn K và bà Võ Thị P không thực hiện nghĩa vụ trả nợ theo thời hạn đã thoả thuận thì bà Trần Thị B được quyền làm đơn đến cơ quan Thi hành án dân sự thị xã K yêu cầu đưa quyết định ra thi hành theo quy định của pháp luật.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi bên phải thi hành án thi hành xong khoản tiền trên, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo quy định tại Khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

Về án phí: Hai bên thống nhất thỏa thuận vợ chồng ông Trần Văn K và bà Võ Thị P tự nguyện chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm là 2.392.500đ (hai triệu ba trăm chín mươi hai ngàn năm trăm đồng) nộp ngân sách nhà nước.

Hoàn trả lại bà Trần Thị B 2.392.500đ (hai triệu ba trăm chín mươi hai ngàn năm trăm đồng) tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp theo biên lai số 0006608 ngày 28/11/2017 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã K

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND thị xã;
- Chi cục THADS thị xã;
- Các đương sự “Để thi hành”;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu án văn.

THẨM PHÁN

Trình Văn Út